

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Hoàng Thị Trang^{1,*}, Bùi Duy Khuông¹

¹Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

*Email: hoangthitrang@qui.edu.vn

TÓM TẮT

Xây dựng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo là một trong những khâu trọng yếu, giữ vai trò, sứ mệnh làm cơ sở định hướng cho việc thiết kế, phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội, cam kết và công bố cho người học và xã hội mà các cơ sở giáo dục đại học tiến hành và mong muốn đạt được. Là một trong những giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, là tiêu chí để đánh giá chất lượng trường đại học và đánh giá kiểm định chương trình đào tạo. Từ năm 2010, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có công văn yêu cầu các cơ sở giáo dục đại học triển khai xây dựng và công bố Chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn về công tác xây dựng chuẩn đầu ra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nhà trường đã triển khai xây dựng và công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; việc xây dựng chuẩn đầu ra cho các chương trình đào tạo được xác định là công việc hết sức cần thiết, thể hiện trách nhiệm của Nhà trường trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu giáo dục, đào tạo trong tình hình mới.

Từ khóa: Chuẩn đầu ra, Chương trình đào tạo, Khung trình độ quốc gia, Ngành đào tạo, Phương pháp kiểm tra đánh giá.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuẩn đầu ra (CĐR) có ý nghĩa rất quan trọng trong việc đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo. CĐR mang tính định hướng việc dạy và học. Đối với GV: biết mình dạy vấn đề gì, dạy như thế nào để sinh viên đạt CĐR. Đối với sinh viên: biết mình cần học gì để đạt CĐR và sau khi học xong mình sẽ làm được gì.

Đối với nhà trường: CĐR làm cơ sở để xem xét điều chỉnh chương trình đào tạo (CTĐT) phù hợp, nâng cao chất lượng đào tạo. Khắc phục những tồn tại: coi trọng đầu vào, giảng viên giảng dạy những gì mình có, nhà trường cung cấp dịch vụ giáo dục có đến đâu thì làm đến đó. Thông qua CĐR để tiếp thị nhà trường, ngành, chuyên ngành mới; Tăng cường khả năng hợp tác giữa các trường ĐH, giữa nhà trường với xã hội, doanh nghiệp, thường xuyên đổi mới CTĐT đáp ứng nhu cầu xã hội; Nâng cao chất lượng đào tạo, kiểm định CTĐT.

Đối với giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục: CĐR làm cơ sở để thiết kế lại nội dung giảng

dạy; lựa chọn phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá phù hợp. Xác định rõ các mối liên kết giữa các môn học. Là cơ sở thúc đẩy cán bộ quản lý giáo dục đổi mới phương pháp quản lý, giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy: lấy sinh viên làm trung tâm.

Đối với người học: người học có cơ sở để lựa chọn ngành yêu thích. Giúp người học hiểu rõ họ được mong đợi gì. Từ đó không ngừng nỗ lực để đáp ứng CĐR. Là cơ sở thúc đẩy cán bộ quản lý giáo dục đổi mới phương pháp quản lý, giảng viên đổi mới phương pháp giảng dạy: lấy người học làm trung tâm.

Đối với doanh nghiệp: Xác định khả năng của sinh viên sau khi tốt nghiệp. Là cơ sở để tổ chức, doanh nghiệp đánh giá khả năng cung ứng nguồn nhân lực của nhà trường, biết được nguồn tuyển dụng theo nhu cầu. Xây dựng đối tác với các cơ sở đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

Do đó Nhà trường, các Khoa phụ trách ngành đào tạo cần quan tâm, chú trọng hơn nữa trong công tác xây dựng, rà soát, điều chỉnh công bố chuẩn đầu ra để phát triển CTĐT theo hướng người học đạt được chuẩn đầu ra đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội.

2. CƠ SỞ LÝ LUẬN

2.1. Chuẩn đầu ra

Phần lớn các nhà nghiên cứu đều có cách nhìn nhận chung về CĐR như sau: “CĐR là các tuyên bố về những gì người học được mong đợi sẽ đạt được khi kết thúc trải nghiệm học tập”. Như vậy, CĐR CTĐT có thể được xem như là những cam kết, khẳng định của cơ sở giáo dục (CSGD) về những kiến thức, kỹ năng và thái độ mà người học đạt được tại thời điểm tốt nghiệp.

Trong Quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam năm 2016, CĐR các CTĐT được quy định bao gồm các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm mà người học phải có khi hoàn thành CTĐT tương ứng với bậc trình độ theo quy định.

Tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, khái niệm CĐR như sau: “CĐR là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm cá nhân mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, được cơ sở giáo dục cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện”.

Ngoài ra, theo Điều 2, Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, CĐR của CTĐT được giải thích như sau: “CĐR là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm cả yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp”.

2.2. Sự cần thiết xây dựng, rà soát, điều chỉnh, công bố CĐR

Theo Điều 50, luật GDĐH số 34/2018: Trách nhiệm của cơ sở giáo dục đại học trong việc bảo đảm chất lượng giáo dục đại học. Khoản 3 quy định: “Tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định cơ sở giáo dục đại học. Cơ sở giáo dục đại học không thực hiện kiểm định chương trình theo chu kỳ kiểm định hoặc kết quả kiểm định chương trình không đạt yêu cầu phải cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, bảo đảm cho người học đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo”.

Theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học thì cấu trúc, nội dung CTĐT; phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập; đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ; cơ sở vật chất, Công nghệ và học liệu dựa trên CĐR và nhằm giúp người học đạt được CĐR. Tổ chức xây dựng CTĐT; thẩm định và ban hành CTĐT; đánh giá, cải tiến chất lượng CTĐT dựa trên CĐR và mức độ đáp ứng so với CĐR đã xác định.

Trước khi bắt đầu việc xây dựng, rà soát CTĐT, việc xây dựng, rà soát, công bố CĐR đóng vai trò vô cùng quan trọng, vì nó là kim chỉ nam cho việc định hướng khung CTĐT, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra, đánh giá để đạt CĐR. Bởi vì:

Thứ nhất, chuẩn đầu ra của CTĐT là cơ sở định hướng cho việc thiết kế, phát triển CTĐT. CĐR của CTĐT là một thành phần rất quan trọng không thể thiếu của một chương trình (ngành đào tạo), là yêu cầu cần đạt được về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT.

CĐR bao gồm yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học sau khi tốt nghiệp. Xây dựng CĐR là công việc cụ thể hóa mục tiêu của CTĐT, nếu xem mục tiêu của CTĐT là đích hướng đến thì CĐR là kết quả thực tế cần đạt được của mục tiêu đó. Vì thế CĐR được xây dựng phải nhất quán với mục tiêu của CTĐT,

thể hiện được sự đóng góp rõ nét, đồng thời phản ánh được những yêu cầu mang tính đại diện cao của giới tuyển dụng và các bên liên quan.

CĐR, nếu không xác định rõ ràng, thiết thực sẽ làm cho quá trình đào tạo lệch hướng, mất cân đối, xa rời mục tiêu CTĐT, không đáp ứng yêu cầu thực tiễn của xã hội và các nhà tuyển dụng.

Xây dựng CĐR là cơ sở quan trọng để triển khai các bước tiếp theo như việc xác định khối lượng học tập tối thiểu của CTĐT; cấu trúc và nội dung CTĐT; phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học tập để đạt được CĐR; xác định đội ngũ giảng viên, nhân lực hỗ trợ; cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu nhằm đạt được CĐR như dự kiến. Như vậy, CTĐT chỉ được xây dựng và phát triển khi đã có CĐR được xác định rõ ràng và thiết thực.

Thứ hai, CĐR là căn cứ để đổi mới, nâng cao chất lượng CTĐT. Việc đổi mới hoạt động giáo dục và đào tạo theo hướng tiếp cận CĐR đòi hỏi tất cả các khâu của quá trình đào tạo phải phối hợp nhịp nhàng và hướng đến đáp ứng CĐR. Do vậy, khi Nhà trường công bố CĐR cho một CTĐT tạo thì toàn bộ nội dung của CTĐT phải phù hợp và đạt được CĐR đã được công bố. Vì vậy, việc xây dựng CĐR, sẽ là căn cứ để đổi mới, nâng cao chất lượng CTĐT.

CĐR là căn cứ để xây dựng CTĐT hay rà soát, điều chỉnh CTĐT đang thực hiện của cơ sở giáo dục. Đồng thời, đây cũng là căn cứ để tiến hành đổi mới công tác tổ chức, quản lý hoạt động dạy học. Khi đã có CĐR và một CTĐT tương ứng với CĐR thì toàn bộ các hoạt động khác cũng phải tương thích và hướng đến CĐR của CTĐT.

CĐR còn là cơ sở để xem xét, điều chỉnh mục tiêu đào tạo sát với nhu cầu xã hội và nhà tuyển dụng; khắc phục những hạn chế trong hoạt động dạy - học, cũng như trong quản lý đào tạo. Thông qua đó, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín của cơ sở giáo dục. CĐR cũng là cơ sở để đổi mới phương pháp dạy học; lựa chọn phương pháp đánh giá kết quả cho người học; là cơ sở để các giảng

viên, cán bộ quản lý và học viên đổi mới phương pháp dạy - học, phương pháp quản lý, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo.

Thứ ba, xây dựng chuẩn đầu ra thể hiện sự cam kết, trách nhiệm của cơ sở giáo dục đối với người học, các nhà tuyển dụng, với xã hội; phản ánh mối quan hệ giữa “thế giới học tập” với “thế giới nghề nghiệp”.

CĐR của CTĐT được xây dựng, và công bố công khai với xã hội, thể hiện sự cam kết về chất lượng, năng lực và các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục. Đây cũng là cơ sở để người học, các cơ quan, đơn vị cử người đi học biết và giám sát hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của cơ sở giáo dục. Nhờ đó, người dạy, người học sẽ nỗ lực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; người quản lý đổi mới công tác quản lý đào tạo, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập người học.

Xây dựng CĐR xác định rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên trong các hoạt động giảng dạy, phục vụ và quản lý nhằm giúp người học tích cực chủ động trong học tập và tự học, biến quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo để đạt CĐR của CTĐT.

Việc công bố CĐR sẽ giúp người học biết mình đạt được các kiến thức gì, kỹ năng, năng lực nghề nghiệp gì, mức độ tự chủ và trách nhiệm sau khi hoàn thành CTĐT. Đây cũng là cơ sở để tăng cường hợp tác, gắn kết giữa cơ sở giáo dục với các cơ quan, đơn vị, nhà tuyển dụng cử cán bộ đi đào tạo và sử dụng cán bộ đã qua đào tạo tại cơ sở giáo dục.

3. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CĐR TẠI TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh là cơ sở giáo dục đại học nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân với sứ mạng là trung tâm đào tạo đại học, sau đại học cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất và hội nhập quốc tế. Là trung tâm nghiên cứu khoa học chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Trải qua

xã hội và thực tiễn hiện đại để phát triển năng lực người học. CĐR chưa thể hiện rõ vai trò, sứ mệnh của mình là làm cơ sở định hướng cho việc thiết kế CTĐT, có nội dung chưa đáp ứng nhu cầu của xã hội (thực tiễn nhà trường, đơn vị), chưa tạo thành hệ chuẩn giá trị cho việc định hướng các hoạt động dạy – học, đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá cũng như đổi mới phương pháp học tập, rèn luyện của người học.

Thứ ba, việc xây dựng CĐR và CTĐT chưa thật sự gắn bó chặt chẽ với nhau làm cơ sở cho nhau trong quá trình xây dựng CTĐT; cơ bản quan tâm đến việc xây dựng và phát triển CTĐT hơn là xây dựng CĐR vì thế đôi khi dẫn đến quy trình ngược, có CTĐT mới xây dựng CĐR. Xây dựng CĐR chủ yếu dựa trên việc bám vào CTĐT trên mặt lý thuyết mà ít bám vào thực tiễn nhu cầu thị trường lao động xã hội (nhu cầu thực tiễn của nhà trường, đơn vị), chưa dựa trên sự tham vấn của các đơn vị sử dụng lao động do Nhà trường đào tạo.

Thứ tư, chất lượng CĐR chưa cao, nội dung CĐR còn chung chung, chưa thể hiện rõ tính đặc thù nghề nghiệp và sự khác nhau giữa các trình độ, các ngành đào tạo, CĐR các ngành cơ bản dựa trên kinh nghiệm và tham khảo kết quả từ các CTĐT đã có.

4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG, RÀ SOÁT, ĐIỀU CHỈNH CĐR CỦA CTĐT TẠI TRƯỜNG ĐH CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Hiện nay, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh thực hiện nhiệm vụ đào tạo 11 ngành trình độ đại học và 2 ngành đào tạo trình độ thạc sĩ, theo đó các chương trình đào tạo Nhà trường cần nghiên cứu, rà soát, xây dựng CĐR gồm: Chương trình đào tạo 11 ngành trình độ đại học: Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng, Công nghệ thông tin, Công nghệ kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử, Công nghệ kỹ thuật cơ khí, Kỹ thuật mỏ, Kỹ thuật tuyển khoáng, kỹ thuật Trắc địa – Bản đồ; Chương trình đào tạo 2 ngành trình độ thạc sĩ: Khai thác mỏ và Kỹ thuật

điện. Chuẩn đầu ra thể hiện sự cam kết của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh đối với người học và đơn vị sử dụng lao động sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tại Nhà trường.

Để xây dựng CĐR cho các CTĐT ở Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh góp phần xây dựng chuẩn CTĐT theo Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học, Nhà trường cần thực hiện nhiều giải pháp, trong đó tập trung thực hiện tốt các giải pháp trọng tâm sau:

Một là, nâng cao nhận thức về xây dựng, rà soát, điều chỉnh CĐR cho các CTĐT của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh. Đây là bước khởi đầu có ý nghĩa tiên quyết cho việc đổi mới hoạt động giáo dục, đào tạo. Cần đổi mới mạnh mẽ tư duy về mối quan hệ giữa CĐR và CTĐT, hai yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau, làm tiền đề, cơ sở của nhau, trong đó CĐR phải được xác định là khâu trước tiên và trọng yếu, phải chú trọng thực hiện bảo đảm rõ ràng, thiết thực. Trên cơ sở xác định rõ CĐR của một CTĐT (ngành đào tạo) làm cơ sở cho việc thiết kế và phát triển CTĐT, vì thế Đảng ủy, Ban Giám hiệu cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đầu tư nguồn nhân lực, thời gian và kinh phí phù hợp cho việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh CĐR của CTĐT.

Hai là, tăng cường tập huấn cho cán bộ, giảng viên liên quan đến việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh CĐR và CTĐT, để có thể xây dựng hệ thống văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể và giảng viên hiểu rõ, thực hiện đúng, đầy đủ theo các văn bản quy định, hướng dẫn.

Ba là, trong quá trình xây dựng CĐR và phát triển CTĐT phải thể hiện được triết lý giáo dục về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo và gắn với thực hiện phương châm “Liên chính – Đoàn kết – Trách nhiệm – Sáng tạo”. Triết lý giáo dục trước hết phải được quán triệt trong quá trình xây dựng CĐR từ đó thấm sâu vào quá trình phát triển CTĐT. Điều đó có nghĩa là, nếu muốn xây dựng các CTĐT theo hướng

phát triển năng lực và tăng tính ứng dụng nghề nghiệp cho người học, đáp ứng yêu cầu thực tiễn xã hội trước hết, định hướng đó phải được thể hiện rõ trong CĐR của mỗi chương trình (ngành đào tạo).

Bốn là, xây dựng CĐR của CTĐT phải bắt đầu từ việc nghiên cứu thị trường lao động để phát hiện những yêu cầu, tín hiệu từ thị trường lao động (từ thực tiễn), phải thật sự thấu đáo nhằm tìm hiểu kỹ nhu cầu mong muốn từ thị trường (từ nhà trường, đơn vị), hướng tới xây dựng CĐR mà nhà trường, đơn vị sử dụng lao động và xã hội mong đợi về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của những ngành cụ thể. Trên cơ sở đó, khắc phục tính chung chung của CĐR, phân biệt được sự khác nhau giữa CĐR của các CTĐT, giữa các trình độ đào tạo.

Năm là, Tập trung rà soát, điều chỉnh các Quy chế, quy định, văn bản hướng dẫn của Nhà trường về việc xây dựng, điều chỉnh CĐR. Trong đó chú trọng đến các bước cụ thể hoá cho các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chú trọng bám sát các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo và phải được quán triệt đầy đủ, nghiêm túc kịp thời trong quá trình xây dựng CĐR để từ đó thấm sâu trong quá trình phát triển CTĐT và được thể hiện trong nội dung CĐR của mỗi ngành nghề đào tạo. Coi trọng công tác lập kế hoạch sớm để các đơn vị chủ động thực hiện nhiệm vụ. Trong đó, phải giao nhiệm vụ và gắn với thời gian hoàn thành cụ thể cho các Khoa, Bộ môn và các giảng viên thực hiện.

Sáu là, trên cơ sở phân tích nhu cầu của xã

hội, căn cứ vào sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi của Nhà trường để xây dựng CĐR và phát triển CTĐT, từ đó vừa phát huy được nội lực của Nhà trường, vừa đáp ứng được yêu cầu cấp thiết của xã hội. CĐR thể hiện được nét riêng, phát huy được thế mạnh của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh. Xây dựng CĐR phải dựa trên cơ sở của những lý thuyết giáo dục tiên tiến nhằm đảm bảo nâng cao chất lượng CĐR và tính ứng dụng phục vụ quá trình phát triển CTĐT và kiểm định đánh giá chất lượng CTĐT.

5. KẾT LUẬN

Chuẩn đầu ra là một trong những khâu quan trọng trong quá trình phát triển CTĐT, xây dựng, điều chỉnh CĐR cho một chương trình đào tạo có vai trò quan trọng để đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Nhà trường. Mặt khác, xác định được CĐR của một chương trình đào tạo hay của một học phần còn làm cơ sở cho việc xây dựng, điều chỉnh phương pháp giảng dạy và thực hành cho người học, bổ sung giáo trình, tài liệu học tập. Việc xây dựng CĐR cho chương trình đào tạo không chỉ là yêu cầu tất yếu hiện nay mà còn thể hiện năng lực giảng dạy và bám sát nhu cầu thực tiễn xã hội về chất lượng nguồn nhân lực. Do vậy, xây dựng, điều chỉnh CĐR cho các CTĐT không chỉ để khẳng định vị trí, vai trò và năng lực đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Quảng Ninh, khu vực vùng Đông Bắc mà còn là động lực thúc đẩy cán bộ, viên chức của Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng đào tạo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010). *Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra* (Công văn số 2196/BGDĐT-GD&ĐT, ngày 22 tháng 4 năm 2010)
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2016). *Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học* (Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016)
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học* (Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017)

4. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Thông tư Ban hành Quy chế đào tạo trình độ Đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo* (Số 08/2021/TT-BGDĐT, ngày 18 tháng 3 năm 2021)
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Quy định chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học* (Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 06 năm 2021)
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ* (Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022)
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2022). *Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học* (Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022)
8. Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;
9. Nghị định số 99/2019/CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;
10. Thủ tướng Chính phủ (2016). *Khung trình độ quốc gia Việt Nam* (Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016)
11. Thủ tướng Chính phủ (2017). *Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân* (Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17 tháng 01 năm 2017).

Thông tin của tác giả:**ThS. Hoàng Thị Trang**

Phó trưởng Phòng Đào tạo, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh
Điện thoại: +(84).904.752.197 - Email: hoangthitrang@qui.edu.vn

ThS. Bùi Duy Khuông

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh
Điện thoại: +(84).902.265.472 - Email: buiduykhuong@qui.edu.vn

IMPROVING THE QUALITY OF CONSTRUCTION, REVIEWING AND ADJUSTING THE OUTPUT STANDARDS OF TRAINING PROGRAMS AT QUANG NINH UNIVERSITY OF INDUSTRY

Information about authors:

Hoang Thi Trang, MSc., Deputy Head of Training Department, Quang Ninh University of Industry,
Email: hoangthitrang@qui.edu.vn

Bui Duy Khuong, MSc., Training department, Quang Ninh University of Industry.

ABSTRACT:

Building output standards of training programs is one of the key stages, playing the role and mission as the basis for orientation in designing and developing training programs to meet the labor needs of society, committing and announcing to learners and society that higher education institutions carry out and wish to achieve. It is one of the important solutions to improve training quality, is the criterion for assessing the quality of universities and assessing and accrediting training programs. Since 2010, the Ministry of Education and Training has issued an official dispatch requesting higher education institutions to develop and announce output standards for training

majors. Based on the guiding documents on the work of building output standards of the Ministry of Education and Training, the School has developed and announced output standards for training majors in accordance with the direction of the Ministry of Education and Training; Building output standards for training programs is identified as an extremely necessary task, demonstrating the responsibility of the School in training and fostering to meet the requirements of education and training in the new situation.

Keywords: *Output standards, Training programs, National qualifications framework, Training sectors, assessment and evaluation methods.*

REFERENCES

1. Ministry of Education and Training (2010). Guidance on developing and promulgating output standards (Official Dispatch No. 2196/BGDĐT-GDDH, dated April 22, 2010)
2. Ministry of Education and Training (2016). Regulations on standards for assessing the quality of training programs at all levels of higher education (Circular No. 04/2016/TT-BGDĐT dated March 14, 2016)
3. Ministry of Education and Training (2017). Regulations on quality assessment of higher education institutions (Circular No. 12/2017/TT-BGDĐT dated May 19, 2017)
4. Ministry of Education and Training. (2021). Circular Promulgating the Regulations on University-level Training of the Ministry of Education and Training (No. 08/2021/TT-BGDĐT, dated March 18, 2021)
5. Ministry of Education and Training (2021). Regulations on training program standards; development, appraisal and promulgation of training programs for all levels of higher education (Circular No. 17/2021/TT-BGDĐT dated June 22, 2021)
6. Ministry of Education and Training (2022). Regulations on conditions, order and procedures for opening training majors, suspending the operation of training majors at university, master's and doctoral levels (Circular No. 02/2022/TT-BGDĐT dated January 18, 2022)
7. Ministry of Education and Training (2022). Regulations on the List of Statistics on Training Sectors of Higher Education (Circular No. 09/2022/TT-BGDĐT dated June 6, 2022)
8. Law on Higher Education dated June 18, 2012 and Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Higher Education dated November 19, 2018;
9. Decree No. 99/2019/CD-CP dated December 30, 2019 of the Government detailing and guiding the implementation of a number of articles of the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Higher Education;
10. Prime Minister (2016). Vietnam National Qualifications Framework (Decision No. 1982/QĐ-TTg dated October 18, 2016)
11. Prime Minister (2017). List of education and training of the national education system (Decision No. 01/2017/QĐ-TTg dated January 17, 2017)

Ngày nhận bài: 04/09/2024;

Ngày gửi phản biện: 05/09/2024;

Ngày nhận phản biện: 05/09/2024;

Ngày chấp nhận đăng: 24/09/2024.